TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 233 /2024/QĐST- HNGĐ	***B** , ngày 23 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình thụ lý số 199/2024/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa:

*** Nguyên đơn**: **Anh Nguyễn Phan** B **, sinh năm 1979**

HKTT+ cư trú: Số nhà 159 đường Trung Kiên, phường **T** , quận **B** , Thành phố **H** .

***Bị đơn: Chị Nguyễn Thị** H **, sinh năm 1981**

HKTT: Số nhà 159 đường Trung Kiên, phường **T** , quận **B** , Thành phố **H** .

Cư trú: Số 16b, ngách 107/29 TDP Hạ, phường **T** , quận **B** , Thành phố **H** .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phan B và chị Nguyễn Thị H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Phan B và chị Nguyễn Thị H xác định có 02 con chung là:

1. Phan Hải L, sinh ngày 20/7/2000

2. Phan Quang C, sinh ngày 21/5/2005

Hiện các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ: Hai bên đã tự giải quyết xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh B tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh B đã nộp theo biên lai số 0021515 ngày 24/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận **B** , thành phố **H** . Ghi nhận anh B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận **B** ;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết